SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT
TỈNH HƯNG YÊN
CHI CỤC BẢO VỆ THỰC VẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 35 /TB-BVTV

Hưng Yên, ngày 17 tháng 7 năm 2024

THÔNG BÁO
TÌNH HÌNH SINH VẬT GÂY HẠI 7 NGÀY QUA
(Từ ngày 11/7/2024 - 17/7/2024)

I. TÌNH HÌNH THỜI TIẾT VÀ SINH TRƯỞNG CỦA CÂY TRỒNG

1. Thời tiết

Nhiệt độ: 25 - 37^{0}C

Độ ẩm: Trung bình: 77 - 92%

Thời tiết tuần qua mây thay đổi đến nhiều mây, có mưa rào và dông, cục bộ có mưa vừa, mưa to, ngày có nắng gián đoạn, nhiệt độ dao động từ 25 - 37^{0}C. Nhìn chung, thời tiết thuận lợi cho cây trồng sinh trưởng, phát triển.

2. Cây trồng và giai đoạn sinh trưởng:

- Trên lúa: Diện tích gieo, cấy: 23.894 ha. GĐST: Đẻ nhánh.
- Rau màu vụ Hè - Thu 3.143 ha. GĐST: Mới trồng - Phát triển sinh khối.
- Cây có múi: Phát triển quả.
- Cây nhãn: Phát triển quả - quả chín.

II. NHẬN XÉT TÌNH HÌNH SINH VẬT GÂY HẠI 07 NGÀY QUA

1. Trên cây lúa

- Ốc bươu vàng xuất hiện và gây hại cục bộ (chủ yếu ở ruộng trũng, ruộng gần kênh tưới tiêu); mật độ ốc phổ biến 0,3-0,5 con/m^2, mật độ ốc nơi cao 2-3 con/m^2, cục bộ > 10 con/m^2. Diện tích nhiễm 156ha, nặng 17ha. Nông dân đã và đang phòng trừ nơi có mật độ ốc cao được 155ha.

- Chuột gây hại nhẹ, cục bộ ở ruộng mạ cạn nước, ruộng ven làng gần gò đống, kênh mương; tỷ lệ hại nơi cao 0,5 - 1% số dảnh.

Ngoài ra, bệnh nghẹt rễ gây hại nhẹ cục bộ một số ruộng bị bị ngộ độc hữu cơ.

2. Trên cây rau màu

- Bệnh lở cổ rễ xuất hiện và gây hại cục bộ trên một số ruộng rau màu vụ Hè-Thu mới trồng, chủ yếu ở những ruộng trũng thấp, ruộng thoát nước chậm sau mưa; tỷ lệ hại nơi cao 3-5%. Ngoài ra: Sâu khoang, ruồi đục lá gây hại rải rác trên các loại rau ăn lá; sâu đục quả gây hại nhẹ, rải rác trên đậu đỗ.

- Cây rau họ thập tự: Sâu xanh, sâu tơ tiếp tục gây hại nhẹ, rải rác; mật độ nơi cao 2-3 con/m^2, cục bộ 7 - 10 con/m^2; bọ nhảy gây hại cục bộ ở một số vùng chuyên canh rau họ thập tự. Ngoài ra, bệnh sương mai, thối nhũn, đốm vòng cải bắp gây hại nhẹ, rải rác.

- Cây dưa chuột, bí xanh: Bệnh sương mai, phấn trắng phat sinh và gây hại nhẹ, rải rác; tỷ lệ hại phổ biến 3-5% số lá (cấp bệnh 1-3); Bọ trĩ, rệp muội gây hại cục bộ, phạm vi hẹp.

- Các cây rau khác (nhóm rau gia vị, rau dền, rau muống…): Sâu bệnh gây hại không đáng kể.

3. Trên cây ăn quả

- Cây có múi: Các đối tượng như nhện nhỏ (nhện trắng, nhện rám vàng), rệp, sâu vẽ bùa, bọ trĩ, bệnh vàng lá thối rễ, bệnh vàng lá gân xanh, loét vi khuẩn tiếp tục xuất hiện và gây hại nhẹ, rải rác, sâu vẽ bùa, rệp, bọ trĩ gây hại rải rác những cây đang ra lộc hè.

- Cây nhãn: Bệnh thán thư (khô quả), bệnh sương mai (thối quả) xuất hiện rải rác, tỉ lệ hại phổ biến 0,1-0,2% số quả. Ngoài ra, bọ xít nâu, rệp sáp phát sinh và gây hại nhẹ cục bộ. Nhìn chung, nông dân đã phòng trừ tốt nơi xuất hiện mật độ sâu cao.

- Cây ổi: Sâu hại búp tiếp tục phát sinh và gây hại ở một số vùng, tỷ lệ hại phổ biến 3-5%, nơi cao 10% số chồi. Ngoài ra, bọ xít muỗi, sâu róm, rệp sáp phát sinh và gây hại nhẹ, rải rác.

III. DỰ KIẾN TÌNH HÌNH SINH VẬT GÂY HẠI TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Trên lúa

- Ốc bươu vàng tiếp tục phát sinh và gây hại cục bộ chủ yếu ở những ruộng chưa phòng trừ, dặc biệt ở những ruộng trũng, gần kênh mương tưới tiêu.

- Bệnh nghẹt rễ sẽ phát sinh, gây hại nhẹ, cục bộ trên một số ruộng lúa cấy trong điều kiện thời tiết nắng nóng, cạn nước và ruộng bị ngộ độc hữu cơ.

- Chuột gây hại nhẹ, cục bộ ở ruộng gieo cấy ven làng, gần khu trang trại, gò đống, kênh mương.

2. Trên cây rau màu

- Rau màu vụ Hè-Thu: Bệnh lở cổ rễ tiếp tục phát sinh và gây hại cục bộ trên một số ruộng rau, màu mới trồng, chủ yếu ở những ruộng trũng thấp, ruộng thoát nước chậm sau mưa.

- Cây dưa chuột, bí xanh: Bệnh sương mai, phấn trắng tiếp tục gây hại nhẹ, rải rác; Bọ trĩ, rệp muội gây hại cục bộ, phạm vi hẹp.

- Cây rau họ thập tự: Sâu xanh, sâu tơ tiếp tục xuất hiện và gây hại nhẹ, rải rác; bọ nhảy gây hại cục bộ ở một số vùng chuyên canh rau họ thập tự.

- Các cây rau khác (nhóm rau gia vị, rau dền, rau muống…): Sâu bệnh gây hại không đáng kể.

3. Trên cây ăn quả

- Trên cây có múi: Nhện trắng (gây nám quả), nhện rám vàng, bệnh loét cam tiếp tục gây hại ở những vườn không được phòng trừ kịp thời; bệnh vàng lá - thối rễ bắt đầu xuất hiện cục bộ ở một số vườn trồng trên đất chua, ít sử dụng chế phẩm sinh học, phân hữu cơ vi sinh, vườn thoát nước kém trong mùa mưa và bị tuyến trùng hại rễ. Ngoài ra bọ trĩ, rầy chổng cánh, sâu vẽ bùa gây hại rải rác ở thời kỳ cây ra lộc, ở những vườn không được phòng trừ kịp thời.

- Cây nhãn: Bệnh sương mai (gây thối quả) sẽ phát sinh gây hại gia tăng ở giai đoạn quả bước vào giai đoạn chín đến khi thu hoạch; đặc biệt gây hại nặng ở một số vườn ít quan tâm phòng trừ; rệp sáp gây hại nhẹ, rải rác.

- Trên cây ổi: Sâu hại búp tiếp tục phát sinh và gây hại gia tăng; Bọ xít muỗi xuất hiện và gây hại cục bộ; Sâu róm gây hại nhẹ, rải rác.

IV. ĐỀ NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ HOẶC CÁC CHỦ TRƯƠNG CẦN TRIỂN KHAI THỰC HIỆN Ở ĐỊA PHƯƠNG

1. Trên lúa

- Tiếp tục hoạt động hệ thống bẫy đèn tại tất cả các điểm đặt bẫy để giám sát chặt chẽ các đối tượng sâu hại nhằm phục vụ tốt cho công tác Dự tính - dự báo ngay từ đầu vụ Mùa.

- Phòng Kỹ thuật, trạm BVTV các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục theo dõi chặt chẽ diễn biến của rầy lưng trắng trên lúa mới gieo cấy; chủ động lấy mẫu rầy lưng trắng di trú (lấy mẫu rầy từ nguồn vào bẫy đèn và nguồn trên đồng ruộng) để phân tích bệnh Lùn sọc đen Phương nam để kịp thời cảnh báo và phòng trừ.

- Điều tra chặt chẽ phát dục sâu cuốn lá nhỏ lứa 4 trên các trà lúa để chủ động tham mưu chỉ đạo, khuyến cáo nông dân phòng trừ đạt kết quả cao. Số liệu điều tra phát dục gửi về Chi cục BVTV qua phòng Kỹ thuật trước ngày 25/7/2024 để tổng hợp báo cáo.

- Khuyến cáo nông dân chủ động phòng trừ ốc bươu vàng ở những ruộng xuất hiện mật độ ốc cao vào thời điểm trước và sau khi gieo cấy lúa bằng các biện pháp kỹ thuật như bắt thủ công hoặc dùng thuốc trừ ốc.

Chú ý: + Sử dụng thuốc trừ ốc đạt hiệu quả cao khi mực nước trên ruộng từ 2 – 3cm và dùng đúng liều lượng khuyến cáo trên bao bì.

+ Thuốc trừ ốc rất độc với tôm, cua, cá… khi sử dụng thuốc không được tháo nước xuống nơi nuôi trồng thuỷ sản.

- Hướng dẫn nông dân sử dụng thuốc trừ cỏ trên lúa an toàn, hiệu quả bằng các thuốc có chứa hoạt chất an toàn, theo liều lượng, thời gian được khuyến cáo trên bao bì của nhà sản xuất; đồng thời xử lý bệnh nghẹt rễ ở những ruộng bị ngộ độc hữu cơ, chân ruộng chua bằng biện pháp bón vội bột, phun thuốc kích rễ để cây lúa phát triển kịp thời.

- Tuyên truyền, hướng dẫn nông dân áp dụng các biện pháp diệt chuột ngay từ đầu vụ, đặc biệt ở những khu ruộng ven làng, gần gò đống kênh mương, gần khu công nghiệp, vườn trang trại,…

2. Trên cây rau màu

- Sâu tơ, sâu xanh, bọ nhảy xuất hiện mật độ cao trên rau họ thập tự, sâu đục quả, rệp, bọ trĩ hại đậu đỗ, dưa chuột cần phòng trừ bằng thuốc sinh học như: Aizabin WP, Vi–BT, Bitadin WP, VK. Những vùng trồng chuyên canh rau họ thập tự mà thường xuyên xuất hiện bọ nhảy mật độ cao cần áp dụng các biện pháp luân canh với nhóm rau khác.

- Bệnh sương mai hại dưa chuột, bí xanh, đậu đỗ… cần phòng trừ bằng chế phẩm Nano bạc, Nano đồng ở thời kỳ đang thu hoạch hoặc dùng thuốc Phytocide 50WP, Insuran 50WG, Dipomate 80WP… ở thời kỳ cây phát triển sinh khối.

- Đối với nhóm rau gia vị: Sâu bệnh gây hại không đáng kể nên không cần áp dụng biện pháp hóa học để phòng trừ.

3. Trên cây ăn quả

- Cây nhãn:

Theo dõi chặt chẽ diễn biến của thời tiết và các đối tượng sâu bệnh chính trên nhãn để hướng dẫn nông dân phòng trừ đạt hiệu quả và tuân thủ tuyệt đối thời gian

cách ly sau dùng thuốc BVTV để an toàn đảm bảo VSTP; Những diện tích nhãn chuẩn bị cho thu hoạch không phun thuốc thuốc hóa học.

+ Bệnh thán thư, sương mai xuất hiện và có nguy cơ gây hại cao cần phòng trừ bằng thuốc (hoạt chất Azoxystrobin, Demethomorph, Cymoxanil) như Amistar 250 SC, Phytocide 50WP, Curzate M8-72WP, Jack M9 72 WP… ở thời kỳ trước thu hoạch ít nhất 20 ngày. Định kỳ sử dụng chế phẩm Nano bạc để phun phòng bệnh sương mai (gây thối quả) thay cho thuốc trừ bệnh hóa học ở giai đoạn quả bắt đầu chín sinh lý để đảm bảo về mặt dư lượng hoá chất trên sản phẩm..

+ Phòng trừ rệp sáp, bọ phấn nơi có mật độ cao trên cây nhãn bằng các thuốc Movento 150OD, Radiant 60SC…

- Cây có múi:

+ Theo dõi chặt chẽ các đối tượng sâu bệnh chính; Hướng dẫn nông dân phòng trừ sâu vẽ bùa, rầy chổng cánh, bọ trĩ, rệp muội nơi có mật độ cao bằng các thuốc đặc hiệu như: Radiant 60SC, Kola 700 WG, Brightin 4.0 EC...; nhóm nhện nhỏ (nhện đỏ, nhện trắng, nhện rám vàng) phòng trừ bằng các thuốc đặc hiệu như: Detect 50WP, Catex 3.6EC, KingSpider 93SC, Alterkil 45SC… theo nguyên tắc "4 đúng"; bệnh loét cam xuất hiện và phòng trừ bằng các thuốc như Saipan 2SL, Kasumin 2L, hoặc sử dụng chế phẩm Nano đồng để phun phòng bệnh.

+ Đối với bệnh vàng lá thối rễ: Cần thường xuyên áp dụng tổng hợp các biện pháp (nhất là từ đầu mùa mưa) để phòng trừ như: Bón vôi bột cho những vườn trồng đất chua và diệt tuyến trùng hại rễ; tạo rãnh thoát nước tốt sau khi mưa để tránh úng ngập và lây lan nguồn bệnh trong đất; tăng cường sử dụng chế phẩm sinh học Tricoderma, phân hữu cơ ủ mục với chế phẩm sinh học … để cung cấp dinh dưỡng cho cây, đồng thời cải tạo đất và giảm nguồn nấm bệnh trong đất; khi bệnh chớm xuất hiện cần phòng trừ bằng thuốc trừ nấm đặc hiệu có phổ tác động rộng như Ridomil Gold 68WG, Amistar top 525SC (kết hợp phun trên lá và tưới gốc).

- Cây ổi: Nơi xuất hiện Bọ xít muỗi, sâu đục búp gây hại mật độ cao cần phòng trừ bằng thuốc Radiant 60SC, Karate 2.5 EC.

Lưu ý: + Tuyệt đối không lạm dụng thuốc BVTV trên các loại cây trồng, chỉ sử dụng thuốc khi cần thiết, khi áp lực sâu, bệnh cao; Các vùng trồng cây ăn quả đã được cấp Mã số vùng trồng cần tuân thủ chặt chẽ theo quy định để đảm bảo được duy trì.

+ Hướng dẫn nông dân phòng trừ sâu bệnh phải theo nguyên tắc "4 đúng" tuân thủ thời gian cách ly sau phun thuốc để đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm./.

Nơi nhận:
- Cục Bảo vệ thực vật;
- Sở Nông Nghiệp và PTNT;
- TTBVTV phía Bắc;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Đài Phát thanh và TH tỉnh, Báo Hưng Yên;
- Trạm BVTV các huyện, thị xã, tp;
- Lưu: VT, Phòng KT.

thay báo cáo

KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG

CHI CỤC BẢO VỆ THỰC VẬT

Lê Minh Nam

Ký bởi: Chi cục Bảo vệ thực vật
Cơ quan: Tỉnh Hưng Yên
Thời gian ký: 17/07/2024 16:27:23